

HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

Số:..... /..... /HDGDCKPS-MBKE-CN.....

Hôm nay, ngàytháng năm tại trụ sở của Công ty TNHH Một Thành viên Chứng khoán Maybank Kim Eng, chúng tôi gồm:

BÊN A

Ông/Bà/Tổ chức:.....

Ngày sinh:¹..... Nơi sinh:..... Giới tính:.....Số CMND/CCCD/HC²/ĐKDN:³..... Nơi cấp:..... Ngày cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:..... Fax:

Email:

Số Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường: 079C..... Ngày cấp:

Số Tài khoản Tiền gửi Giao dịch Chứng khoán Thông thường (nếu có):

Tại Ngân hàng:.....

(sau đây được gọi là “**Khách hàng**”)

Khách hàng không phải là giám đốc (tổng giám đốc), phó giám đốc (phó tổng giám đốc), các trưởng bộ phận, nhân viên của thành viên giao dịch khác.

BÊN BCông ty: **CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN MAYBANK KIM ENG**

Địa chỉ: Tầng 4A-15+16, Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028. 44 555 888 Fax: 028. 38 271 030 Email: info@maybank-kimeng.com.vn

Giấy phép thành lập số: 117/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03/01/2014

Người đại diện (Ông/Bà):..... Chức vụ:

(sau đây được gọi là “**MBKE**”)(Khách hàng và MBKE được gọi chung là “**Các Bên**”, và “**Bên**” có nghĩa là bất kỳ bên nào trong số Các Bên).

Các Bên đồng ý ký kết Hợp đồng Mở Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh này (“**Hợp đồng**”) với các điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ VÀ DIỄN GIẢI

1.1 Trong Hợp đồng này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- (a) “**Chứng khoán Được phép Ký quỹ**” là chứng khoán được phép sử dụng làm tài sản ký quỹ theo danh mục được MBKE quy định tại từng thời điểm.
- (b) “**Chứng khoán Ký quỹ**” có nghĩa là chứng khoán được ký quỹ trong Tài khoản Chứng khoán Ký quỹ.
- (c) “**Chứng khoán Phái sinh**” là chứng khoán được quy định tại các văn bản pháp luật về chứng khoán hiện hành, bao gồm:

¹ Các thông tin này chỉ áp dụng đối với Khách hàng là cá nhân.

² Trường hợp Khách hàng là cá nhân nước ngoài, Khách hàng vui lòng điền số Hộ chiếu do cơ quan có thẩm quyền tại quốc gia/vùng lãnh thổ nơi Khách hàng có quốc tịch cấp.

³ Trường hợp Khách hàng là tổ chức, Khách hàng vui lòng điền số Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận thành lập và hoạt động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc văn kiện thành lập tương đương do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia/vùng lãnh thổ nơi Khách hàng đăng ký thành lập cấp.

- (i) Hợp đồng tương lai là chứng khoán phái sinh niêm yết, trong đó xác nhận cam kết giữa các bên để thực hiện một trong các giao dịch sau: mua hoặc bán một số lượng Tài sản Cơ sở nhất định theo một mức giá đã được xác định vào một ngày đã được ấn định trước trong tương lai, hoặc thanh toán khoản chênh lệch giữa giá trị Tài sản Cơ sở đã xác định trước tại thời điểm giao kết hợp đồng và giá trị Tài sản Cơ sở tại một ngày được ấn định trước trong tương lai. Trong bối cảnh của Hợp đồng này, hợp đồng tương lai bao gồm nhưng không giới hạn Hợp đồng Tương lai Chỉ số Chứng khoán và Hợp đồng Tương lai Trái phiếu Chính phủ;
- (ii) Quyền chọn niêm yết;
- (iii) Hợp đồng kỳ hạn dựa trên Tài sản Cơ sở là chứng khoán giao dịch trên SGĐCK; và
- (iv) Các chứng khoán phái sinh khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Để làm rõ, Chứng khoán Phái sinh trong Hợp đồng này không bao gồm chứng khoán phái sinh không niêm yết.

- (d) “**Dịch vụ**” có nghĩa như được quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này.
- (e) “**Giá Thanh toán**” là giá khớp lệnh hợp đồng tương lai thông qua hệ thống giao dịch của SGĐCK.
- (f) “**Giá Thanh toán Cuối ngày**” là mức giá được xác định vào cuối Ngày Giao dịch để tính toán lãi hoặc lỗ hàng ngày của Vị thế.
- (g) “**Giá Thanh toán Cuối cùng**” là mức giá được xác định tại ngày giao dịch cuối cùng để xác định nghĩa vụ thanh toán khi thực hiện Hợp đồng.
- (h) “**Giá trị Ký quỹ Duy trì Yêu cầu**” là giá trị tối thiểu của Tài sản Ký quỹ mà Khách hàng có nghĩa vụ phải duy trì trong Tài khoản Ký quỹ để duy trì Vị thế và tiếp tục thực hiện các giao dịch Chứng khoán Phái sinh theo tỷ lệ do MBKE (với tư cách là thành viên bù trừ) quy định tại từng thời điểm.
- (i) “**Giá trị Tài sản Ký quỹ**” có nghĩa là giá trị được tính bằng (i) số dư Tiền Ký quỹ trên Tài khoản Tiền gửi Ký quỹ và (ii) giá trị danh mục Chứng khoán Ký quỹ trong Tài khoản Chứng khoán Ký quỹ được xác định theo giá thị trường và tỷ lệ chiết khấu theo quy chế có liên quan của VSD.
- (j) “**Giao dịch Đối ứng**” có nghĩa là việc mở một vị thế mua (hoặc bán) mới nhằm làm giảm vị thế bán (hoặc mua) đã mở trước đó.
- (k) “**Giới hạn Vị thế**”, liên quan đến một sản phẩm Chứng khoán Phái sinh, là Vị thế ròng tối đa của Chứng khoán Phái sinh đó, hoặc của Chứng khoán Phái sinh đó và các Chứng khoán Phái sinh khác dựa trên cùng một Tài sản Cơ sở mà Khách hàng được quyền nắm giữ tại một thời điểm.
- (l) “**Hợp đồng Tương lai Chỉ số Chứng khoán**” là hợp đồng tương lai dựa trên tài sản cơ sở là chỉ số chứng khoán.
- (m) “**Hợp đồng Tương lai Trái phiếu Chính phủ**” là hợp đồng tương lai dựa trên tài sản cơ sở là trái phiếu Chính phủ hoặc trái phiếu giả định có một số đặc trưng cơ bản của trái phiếu Chính phủ.
- (n) “**Ký quỹ ban đầu**” là việc ký quỹ vào Tài khoản Ký quỹ trước khi thực hiện giao dịch Chứng khoán Phái sinh theo tỷ lệ hoặc mức do MBKE quy định tại thời điểm Khách hàng thực hiện giao dịch Chứng khoán Phái sinh đó.
- (o) “**Nghĩa vụ Thanh toán**” là tổng số tiền Khách hàng phải thanh toán cho MBKE trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh, bao gồm nhưng không giới hạn khoản vay, lãi vay, lãi phạt, phí dịch vụ và bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác phát sinh theo quy định tại Hợp đồng này.
- (p) “**Ngày Giao dịch**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào, trừ ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày Lễ và bất kỳ ngày nào mà vào ngày đó SGĐCK tại Việt Nam được phép hoặc bắt buộc phải đóng cửa thị trường giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- (q) “**SGDCK**” có nghĩa là một sở giao dịch chứng khoán được công nhận tại Việt Nam và được phép tổ chức giao dịch các Chứng khoán Phái sinh theo quy định của pháp luật.
- (r) “**Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh**” là tài khoản của Khách hàng mở tại MBKE để thực hiện giao dịch Chứng khoán Phái sinh.
- (s) “**Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường**” là tài khoản của Khách hàng mở tại MBKE để giao dịch chứng khoán nhưng không sử dụng tiền vay do MBKE cấp.
- (t) “**Tài khoản Ký quỹ**” có nghĩa là tài khoản được MBKE mở cho Khách hàng để quản lý Tài sản Ký quỹ và Tài sản Cơ sở dùng để chuyên giao, hạch toán lãi lỗ Vị thế hằng ngày và Thực hiện Hợp đồng, bao gồm Tài khoản Tiền gửi Ký quỹ và/hoặc Tài khoản Chứng khoán Ký quỹ, trong đó:
 - (i) “**Tài khoản Tiền gửi Ký quỹ**” là tài khoản tiền gửi đứng tên MBKE với tư cách là thành viên bù trừ được mở tại ngân hàng quản lý tài khoản để nhận Tài sản Ký quỹ là tiền của Khách hàng; và
 - (ii) “**Tài khoản Chứng khoán Ký quỹ**” là tài khoản mà MBKE với tư cách là thành viên bù trừ mở cho Khách hàng để quản lý Tài sản Ký quỹ là chứng khoán đủ điều kiện ký quỹ của Khách hàng và thực hiện thanh toán cho Vị thế trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh của Khách hàng.
- (u) “**Tài sản Cơ sở**” có nghĩa là chứng khoán và các tài sản khác được sử dụng để làm cơ sở xác định giá trị Chứng khoán Phái sinh.
- (v) “**Tài sản Ký quỹ**” có nghĩa như được quy định tại Điều 3.2 của Hợp đồng này.
- (w) “**Thời hạn Thanh toán**” có nghĩa như được quy định tại Điều 3.8 của Hợp đồng này.
- (x) “**Thực hiện Hợp đồng**” có nghĩa là việc các bên tham gia giao dịch hợp đồng tương lai thực hiện việc mua hoặc bán Tài sản Cơ sở hoặc thanh toán khoản chênh lệch giữa giá thanh toán cuối ngày và giá thanh toán, giá thanh toán cuối cùng theo nội dung của hợp đồng và quy chế có liên quan của VSD.
- (y) “**Tiền Ký quỹ**” có nghĩa là số tiền ghi có trong Tài khoản Tiền gửi Ký gửi.
- (z) “**Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền**” là tỷ lệ giữa giá trị Tài sản Ký quỹ bằng tiền trong Tài khoản Tiền gửi Ký quỹ so với tổng giá trị Tài sản Ký quỹ trong Tài khoản Ký quỹ.
- (aa) “**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ**” là tỷ lệ giữa Giá trị Ký quỹ Duy trì Yêu cầu với tổng giá trị Tài sản Ký quỹ hợp lệ.
- (bb) “**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì**” là tỷ lệ tối thiểu giữa Giá trị Ký quỹ Duy trì Yêu cầu với tổng Giá trị Tài sản Ký quỹ hợp lệ mà Khách hàng cần duy trì trên Tài khoản Ký quỹ.
- (cc) “**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ xử lý**” là tỷ lệ giữa Giá trị Ký quỹ Duy trì Yêu cầu với tổng Giá trị Tài sản Ký quỹ hợp lệ mà tại mức bằng hoặc cao hơn mức này MBKE có quyền xử lý mất khả năng thanh toán như quy định tại Điều 7 của Hợp đồng này.
- (dd) “**UBCKNN**” có nghĩa là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- (ee) “**Vị thế**”, liên quan đến một sản phẩm Chứng khoán Phái sinh tại một thời điểm nhất định, là trạng thái giao dịch và khối lượng Chứng khoán Phái sinh còn hiệu lực mà Khách hàng đang nắm giữ tính đến thời điểm đó.
- (ff) “**Vị thế mở**”, liên quan đến một sản phẩm Chứng khoán Phái sinh, thể hiện việc Khách hàng đang nắm giữ Chứng khoán Phái sinh còn hiệu lực, chưa được thanh lý hoặc tất toán.
- (gg) “**Vị thế ròng**”, liên quan đến một sản phẩm Chứng khoán Phái sinh tại một thời điểm, được xác định bằng chênh lệch giữa vị thế mua đã mở và vị thế bán đã mở của Chứng khoán Phái sinh đó tại cùng một thời điểm.
- (hh) “**VSD**” có nghĩa là Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

1.2 Các quy tắc sau sẽ được áp dụng để diễn giải Hợp đồng:

- (a) Nghĩa của các thuật ngữ được định nghĩa bên trên được áp dụng cho cả dạng số ít và số nhiều của thuật ngữ đó. Trừ trường hợp ngữ cảnh cụ thể quy định khác đi, các từ được dùng ở dạng số ít cũng bao gồm ý nghĩa dùng ở dạng số nhiều và ngược lại.
- (b) Tiêu đề của các Điều, khoản chỉ nhằm để tiện cho việc tra cứu và không ảnh hưởng đến việc giải thích các điều, khoản của Hợp đồng này.
- (c) Trừ khi được quy định khác đi, dẫn chiếu trong Hợp đồng này đến các phụ lục, điều, khoản và đoạn là dẫn chiếu đến các phụ lục, điều, khoản và đoạn của Hợp đồng này.
- (d) Các từ “của Hợp đồng này”, “trong Hợp đồng này”, và “theo Hợp đồng này” và các từ ngữ có ý nghĩa tương tự khi sử dụng trong Hợp đồng này sẽ dẫn chiếu đến toàn bộ Hợp đồng này chứ không phải đến một điều khoản cụ thể nào của Hợp đồng.
- (e) Dẫn chiếu đến bất kỳ văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận nào sẽ (i) bao gồm tất cả các phụ đính, phụ lục, và các phụ mục khác đính kèm văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, (ii) bao gồm tất cả các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận được phát hành hoặc ký để thay thế văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, và (iii) có nghĩa là các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận, hoặc các văn kiện thay thế hoặc các văn kiện tiền thân của văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, cùng với các văn kiện sửa đổi, chỉnh lý và bổ sung tại từng thời điểm phù hợp với quy định của các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó và có hiệu lực vào bất kỳ thời điểm nào.
- (f) Dẫn chiếu đến bất kỳ văn bản quy phạm pháp luật nào trong Hợp đồng này sẽ được hiểu là dẫn chiếu tới văn bản quy phạm pháp luật đó mà đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn như vậy hoặc văn bản quy phạm pháp luật thay thế văn bản quy phạm pháp luật đó.
- (g) Việc sử dụng thuật ngữ “bao gồm”, “bao gồm cả”, “kể cả” hoặc các diễn đạt tương tự sẽ được hiểu là không có giới hạn.
- (h) Trong Hợp đồng này, “**ký quỹ**”, liên quan đến Tài sản Ký quỹ, là việc Khách hàng gửi Tài sản Ký quỹ vào Tài khoản Ký quỹ để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán giao dịch Chứng khoán Phái sinh của Khách hàng, và “**việc ký quỹ**” hoặc các diễn đạt tương tự sẽ được diễn giải một cách tương ứng.
- (i) Việc Khách hàng mua hoặc bán một Chứng khoán Phái sinh được hiểu là việc Khách hàng mở “**vị thế mua**” hoặc mở “**vị thế bán**” Chứng khoán Phái sinh đó một cách tương ứng.

ĐIỀU 2. MỤC ĐÍCH HỢP ĐỒNG

Bằng Hợp đồng này, Khách hàng đề nghị MBKE và MBKE đồng ý cung cấp các dịch vụ (“**Dịch vụ**”) sau đây:

- (a) Mở một (1) Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh cho Khách hàng với thông tin số tài khoản như được nêu tại trang cuối của Hợp đồng này;
- (b) Mở Tài khoản Ký quỹ cho Khách hàng;
- (c) Đặt lệnh giao dịch Chứng khoán Phái sinh theo yêu cầu của Khách hàng và xác nhận kết quả giao dịch với Khách hàng;
- (d) Cung cấp kết quả giao dịch/sao kê giao dịch trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh cho Khách hàng;
- (e) Quản lý Vị thế, Tài sản Ký quỹ và Tài sản Cơ sở để chuyển giao, hạch toán lãi lỗ Vị thế hàng ngày và Thực hiện Hợp đồng;
- (f) Thay mặt Khách hàng thực hiện ký quỹ, thanh toán bù trừ Chứng khoán Phái sinh với VSD; và
- (g) Các dịch vụ khác được quy định tại Hợp đồng này hoặc được pháp luật cho phép tùy từng thời điểm.

ĐIỀU 3. KÝ QUỸ VÀ TÀI SẢN KÝ QUỸ

- 3.1. Để thực hiện giao dịch Chứng khoán Phái sinh, Khách hàng phải ký quỹ Tài sản Ký quỹ vào Tài khoản Ký quỹ theo quy định của MBKE được áp dụng tại thời điểm thực hiện giao dịch Chứng khoán Phái sinh đó. Khách hàng cam kết tuân thủ theo quy định về Ký quỹ ban đầu do MBKE quy định tại thời điểm thực hiện giao dịch Chứng khoán Phái sinh đó.
- 3.2. Tài sản được dùng để ký quỹ bao gồm (a) tiền mặt, (b) Chứng khoán Được phép Ký quỹ, và/hoặc (c) các loại tài sản khác theo quy định của MBKE và pháp luật được áp dụng tại từng thời điểm (gọi chung là “**Tài sản Ký quỹ**”).
- 3.3. Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng Tài sản Ký quỹ thuộc sở hữu hợp pháp của Khách hàng, không đang bị cầm hoặc hạn chế chuyên nhượng và không thuộc đối tượng tham gia vào các giao dịch tặng, cho, thừa kế, góp vốn hoặc đảm bảo cho bất kỳ nghĩa vụ nào khác, không bị tranh chấp hoặc tiềm tàng khả năng tranh chấp về quyền sở hữu. Không ảnh hưởng đến tính chung của câu liền trước, đối với Tài sản Ký quỹ là chứng khoán, Khách hàng cam đoan và bảo đảm thêm rằng Tài sản Ký quỹ đó được tự do chuyển nhượng và đã được lưu ký trên tài khoản chứng khoán giao dịch tại VSD, không thuộc loại bị cảnh cáo, bị kiểm soát, tạm ngừng giao dịch trên SGDCK; hoặc chứng khoán của các tổ chức phát hành đang trong tình trạng thanh lý, giải thể, phá sản, hợp nhất, sáp nhập và không bị cầm cố, phong tỏa, tạm giữ tại VSD.
- 3.4. Khách hàng đồng ý rằng tất cả Tài sản Ký quỹ được chuyển vào Tài khoản Ký quỹ là để phục vụ việc ký quỹ nhằm thực hiện giao dịch Chứng khoán Phái sinh.
- 3.5. Bằng Hợp đồng này, Khách hàng ủy quyền cho MBKE quản lý và tự động (a) chuyển Tài sản Ký quỹ mà Khách hàng đã nộp vào Tài khoản Ký quỹ sang tài khoản ký quỹ tương ứng đứng tên VSD cho MBKE với tư cách là thành viên bù trừ, hoặc (b) rút Tài sản Ký quỹ từ tài khoản ký quỹ tương ứng đứng tên VSD về Tài khoản Ký quỹ nhằm đảm bảo thực hiện các quyền lợi và nghĩa vụ của Khách hàng theo quy định tại Hợp đồng này.
- 3.6. Giá trị Tài sản Ký quỹ và Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền được xác định theo quy định của MBKE tại từng thời điểm. Giá trị Tài sản Ký quỹ được MBKE tính toán và có thể điều chỉnh theo biến động giá của Chứng khoán Ký quỹ trên sở giao dịch chứng khoán có liên quan trong và sau giờ giao dịch tùy theo quy định của MBKE. Tỷ lệ chiết khấu Chứng khoán Ký quỹ do MBKE quy định tại từng thời điểm phù hợp với quy định của VSD.
- 3.7. Trong thời hạn của Hợp đồng, Khách hàng cam kết duy trì Tài sản Ký quỹ trên Tài khoản Ký quỹ sao cho Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ nhỏ hơn Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì do MBKE quy định tại từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSD.
- 3.8. Trong trường hợp Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Điều 3.7, MBKE sẽ gửi thông báo cho Khách hàng theo quy định tại Điều 13 của Hợp đồng này. Theo đó, Khách hàng có nghĩa vụ bổ sung Tài sản Ký quỹ, xử lý vi phạm Giới hạn Vị thế, và/hoặc Thực hiện Hợp đồng trong thời hạn do MBKE yêu cầu theo thông báo gần nhất của MBKE (“**Thời hạn Thanh toán**”). Khách hàng phải thực hiện các nghĩa vụ khắc phục vi phạm bằng các hình thức sau:
 - (a) Nộp/ký quỹ bổ sung bằng tiền mặt vào Tài khoản Tiền gửi Ký quỹ;
 - (b) Nộp/ký quỹ bổ sung bằng Chứng khoán Được phép Ký quỹ vào Tài khoản Chứng khoán Ký quỹ;
 - (c) Thực hiện các Giao dịch Đối ứng để đóng bớt các Vị thế đang mở; và/hoặc
 - (d) Nộp/ký quỹ bổ sung các loại tài sản khác theo quy định của MBKE và pháp luật được áp dụng tại từng thời điểm.

Hết Thời hạn Thanh toán, việc Khách hàng không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ bất kỳ nghĩa vụ nào như được yêu cầu nêu trên sẽ được là vi phạm Hợp đồng và MBKE sẽ có quyền thực hiện các phương thức xử lý theo Điều 7 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 4. GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

- 4.1. Khách hàng có thể đặt lệnh giao dịch trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh qua các cách thức sau:
 - (a) Đặt lệnh trực tiếp tại quầy giao dịch của MBKE bằng cách nộp phiếu lệnh giao dịch đã được điền đầy đủ các thông tin theo mẫu do MBKE quy định;

- (b) Đặt lệnh qua các phương thức giao dịch trực tuyến theo thỏa thuận cụ thể được quy định tại Hợp đồng này và/hoặc hợp đồng giao dịch trực tuyến được ký kết giữa Khách hàng và MBKE; và/hoặc
 - (c) Đặt lệnh theo các phương thức giao dịch khác theo quy định của MBKE tại từng thời điểm.
- 4.2. Khách hàng ủy quyền cho MBKE thay mặt Khách hàng thực hiện việc thanh toán bù trừ, thanh toán khi hợp đồng tương lai đáo hạn, và các nghĩa vụ khác của Khách hàng đối với VSD theo đúng quy định của VSD nhằm phục vụ cho việc xác định lãi lỗ Vị thế và các giao dịch của Khách hàng trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh.
- 4.3. Khách hàng đồng ý và xác nhận rằng trong quá trình đầu tư vào Chứng khoán Phái sinh, Khách hàng tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư Chứng khoán Phái sinh và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình cũng như các rủi ro có thể phát sinh từ việc đầu tư Chứng khoán Phái sinh. Khách hàng cũng cam đoan và cam kết rằng Khách hàng không và sẽ không thực hiện bất kỳ hành vi bị cấm nào theo quy định của pháp luật chứng khoán.

ĐIỀU 5. GIÁM SÁT TỶ LỆ SỬ DỤNG TÀI SẢN KÝ QUỸ

Phù hợp với quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSD, MBKE thiết lập các mức cảnh báo sau đây, dựa trên các ngưỡng Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ do MBKE quy định, để giám sát Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ trên Tài khoản Ký quỹ:

- 5.1. Cảnh báo mức độ 1: Khách hàng không được mở thêm vị thế mới ngoại trừ thực hiện Giao dịch Đối ứng để đóng Vị thế hiện tại.
- 5.2. Cảnh báo mức độ 2: Khách hàng phải bổ sung Tài sản Ký quỹ hoặc đóng các Vị thế hiện tại để đưa Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ về mức tối thiểu bằng mức Cảnh báo mức độ 1 trong thời hạn theo yêu cầu của MBKE tại từng thời điểm.
- 5.3. Cảnh báo mức độ 3: MBKE sẽ ngay lập tức đình chỉ Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh và Tài khoản Ký quỹ và thực hiện các biện pháp xử lý phù hợp theo quy định của MBKE tại từng thời điểm.

ĐIỀU 6. GIỚI HẠN VỊ THẾ VÀ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

6.1. Giới hạn Vị thế

Trong thời hạn của Hợp đồng này, Khách hàng cam kết duy trì trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh số lượng Vị thế nhỏ hơn Giới hạn Vị thế do MBKE quy định tại từng thời điểm phù hợp với quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSD.

6.2. Thực hiện Hợp đồng

Trong thời hạn của Hợp đồng này, Khách hàng cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ việc sở hữu các Vị thế trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh (bao gồm thanh toán lãi/lỗ vị thế hàng ngày, thanh toán để Thực hiện Hợp đồng khi đáo hạn theo quy định của MBKE và phù hợp với quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSD) và các Nghĩa vụ Thanh toán khác đối với MBKE.

ĐIỀU 7. XỬ LÝ MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN

- 7.1. Khách hàng bị coi là mất khả năng thanh toán khi xảy ra bất kỳ một trong các trường hợp sau:
 - (a) Khách hàng vi phạm các mức cảnh báo về Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ theo quy định tại Điều 5 của Hợp đồng này mà không khắc phục trong thời hạn được yêu cầu theo thông báo của MBKE;
 - (b) Khách hàng vi phạm Giới hạn Vị thế, và/hoặc vi phạm Thực hiện Hợp đồng theo quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này mà không khắc phục trong thời hạn được yêu cầu theo thông báo của MBKE;
 - (c) Khách hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào được quy định trong Hợp đồng này và không khắc phục trong thời hạn do MBKE quy định;
 - (d) Ngay khi xảy ra tình huống mà theo đó Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc cao hơn Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ xử lý do MBKE quy định tại từng thời điểm;

- (e) Khách hàng vi phạm quy định về thanh toán lỗi vị thế hoặc vi phạm về thanh toán các khoản phí, thuế, lãi vay, lãi phạt theo quy định của MBKE.
- 7.2. Trong trường hợp Khách hàng mất khả năng thanh toán, MBKE có thể lựa chọn áp dụng một hoặc một số biện pháp xử lý sau đây:
- (a) Tạm ngừng giao dịch đối với Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh của Khách hàng;
 - (b) Tạm ứng cho Khách hàng để hỗ trợ thanh toán lỗi Vị thế, thanh toán các khoản bồi thường, và trong trường hợp đó, Khách hàng có nghĩa vụ phải hoàn trả khoản tiền mà MBKE đã tạm ứng cùng với tất các khoản phí và lãi phát sinh liên quan;
 - (c) Tự động nộp/chuyển Tài sản Ký quỹ từ Tài khoản Ký quỹ vào tài khoản ký quỹ tương ứng đứng tên VSD cho MBKE với tư cách là thành viên bù trừ hoặc rút tài sản ký quỹ từ tài khoản ký quỹ đứng tên VSD cho MBKE với tư cách là thành viên bù trừ về Tài khoản Ký quỹ tương ứng để đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ của Khách hàng;
 - (d) Yêu cầu Khách thực hiện hoặc MBKE thực hiện (theo toàn quyền quyết định của MBKE) đóng vị thế, thanh lý vị thế bắt buộc đối với các Vị thế mở của Khách hàng;
 - (e) Sử dụng, bán, chuyển giao Tài sản Ký quỹ của Khách hàng để mua hoặc làm tài sản bảo đảm cho các khoản vay để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán đối với các Vị thế mở của Khách hàng. Trong trường hợp bán Tài sản Ký quỹ là chứng khoán trong Tài khoản Ký quỹ, MBKE có quyền bán với giá và thời điểm theo toàn quyền quyết định của MBKE. MBKE có quyền ứng trước tiền bán Chứng khoán Ký quỹ để thực hiện thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng;
 - (f) Sử dụng Tài sản Ký quỹ của Khách hàng để thực hiện nghĩa vụ ký quỹ của thành viên bù trừ với VSD cho Vị thế của Khách hàng; và sử dụng Tài sản Ký quỹ của Khách hàng để đảm bảo thanh toán, thực hiện thanh toán đối với các Vị thế của Khách hàng;
 - (g) Lưu chuyển tiền/chứng khoán khả dụng có trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường/tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng mở tại MBKE sang Tài khoản Ký quỹ để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ ký quỹ bổ sung hoặc Nghĩa vụ Thanh toán của Khách hàng; và
 - (h) Bán hoặc thu hồi bất kỳ tài sản nào khác của Khách hàng hiện có trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh/Tài khoản Ký quỹ/Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường/tài khoản giao dịch ký quỹ/hoặc tài sản khác đang tham gia trong các dịch vụ do MBKE cung cấp cho Khách hàng.
- 7.3. Nếu sau khi MBKE đã thực hiện (các) biện pháp xử lý theo Điều 7.2 trên đây, nhưng vẫn chưa đủ để thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng (bao gồm nhưng không giới hạn Nghĩa vụ Thanh toán), phần tiền phải thanh toán còn thiếu tiếp tục được ghi nhận là nợ quá hạn của Khách hàng và Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho MBKE. Tổng dư nợ phải thanh toán được thể hiện trên sao kê gửi cho Khách hàng và sẽ được xem là chính xác, đã được đối chiếu và được chấp thuận bởi Khách hàng và MBKE, trừ trường hợp Khách hàng có bằng chứng rõ ràng là có sự sai sót do tính toán hoặc do lỗi kỹ thuật.
- 7.4. Không phương hại đến bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác mà MBKE được hưởng theo pháp luật và/hoặc theo Hợp đồng này, Các Bên đồng ý rằng:
- (a) Trong trường hợp Khách hàng không thanh toán bất kỳ khoản tiền thuộc bất kỳ loại nào mà Bên B phải trả theo Hợp đồng này cho MBKE khi đến hạn, Khách hàng phải thanh toán cho MBKE (bất kể MBKE đã gửi bất kỳ đề nghị thanh toán chính thức nào cho Khách hàng hay chưa) tiền lãi chậm trả theo ngày đối với mọi khoản tiền chưa được thanh toán được tính theo mức lãi suất chậm thanh toán do MBKE quy định tại từng thời điểm;
 - (b) Tiền lãi sẽ được tính theo ngày (trên cơ sở một năm có 365 ngày) kể từ ngày liền sau ngày đến hạn của khoản tiền chưa được thanh toán đó cho đến ngày khoản tiền chưa được thanh toán đó được thanh toán trên thực tế; và

(c) Trong trường hợp chậm thanh toán bất kỳ khoản tiền nào theo Hợp đồng này, khi Khách hàng thanh toán một khoản tiền cho MBKE, khoản thanh toán đó sẽ được ưu tiên dùng để thanh toán cho MBKE theo thứ tự do MBKE quyết định.

- 7.5. Trong trường hợp buộc phải bán Tài sản Ký quỹ là Chứng khoán Ký quỹ, Khách hàng có trách nhiệm thực hiện tất cả nghĩa vụ phát sinh liên quan đến chứng khoán đã bán như nghĩa vụ công bố thông tin đối với chứng khoán bán là đối tượng phải công bố thông tin trước khi thực hiện giao dịch và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSD và SGDCK.
- 7.6. Khách hàng đồng ý và cam kết rằng Khách hàng sẽ không khiếu nại, khiếu kiện hoặc đưa ra bất kỳ yêu cầu nào khác đối với MBKE do việc MBKE thực hiện việc xử lý mất khả năng thanh toán theo quy định tại Điều 7 này.

ĐIỀU 8. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

- 8.1. Sở hữu và thực hiện các quyền của người sở hữu đối với Tiền Ký quỹ và các quyền, lợi ích hợp pháp khác phát sinh từ Tiền Ký quỹ trên Tài khoản Tiền gửi Ký quỹ.
- 8.2. Sở hữu và hưởng các quyền và lợi ích phát sinh từ Chứng khoán Ký quỹ trên Tài khoản Chứng khoán Ký quỹ.
- 8.3. Khách hàng được nhận lãi tiền gửi trên số dư Tiền Ký quỹ ghi có trên Tài khoản Tiền gửi Ký quỹ theo lãi suất do MBKE công bố tại từng thời điểm.
- 8.4. Thực hiện các quyền hợp pháp của người sở hữu chứng khoán theo quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSD và SGDCK.
- 8.5. Trong thời hạn do MBKE quy định, Khách hàng được rút Tài sản Ký quỹ khi Giá trị Tài sản Ký quỹ trong Tài khoản Ký quỹ lớn hơn Giá trị Ký quỹ Duyệt trừ Yêu cầu nếu Khách hàng đã thanh toán đầy đủ các Nghĩa vụ Thanh toán của Khách hàng đối với MBKE.
- 8.6. Được rút lãi Vị thế, lãi thanh toán đáo hạn các Vị thế đã mở sau khi đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ của Khách hàng đối với MBKE.
- 8.7. Được thay thế Tài sản Ký quỹ nhưng phải đảm bảo các quy định về ký quỹ do MBKE quy định tại từng thời điểm.
- 8.8. Thanh toán Nghĩa vụ Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho MBKE, bao gồm nhưng không giới hạn lãi vay, lãi phạt, các khoản phí giao dịch, phí quản lý Vị thế, phí cung cấp dịch vụ SMS, phí chậm trả, phí chuyển tiền từ Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh/Tài khoản Ký quỹ lên VSD hoặc từ VSD về Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh/Tài khoản Ký quỹ (do Khách hàng yêu cầu hoặc do MBKE tự động thực hiện để đảm bảo các nghĩa vụ của Khách hàng), các khoản thuế, phí dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và/hoặc quy định của MBKE tại từng thời điểm.
- 8.9. Thông báo cho MBKE kịp thời khi có sự thay đổi về khả năng tài chính, các sự kiện phát sinh rủi ro và khả năng gánh chịu rủi ro của Khách hàng, việc xảy ra bất kỳ sự kiện nào mà có thể được dự tính một cách hợp lý là sẽ dẫn đến việc mất khả năng thanh toán của Khách hàng, hoặc bất kỳ thay đổi nào liên quan đến các thông tin mà Khách hàng đã cung cấp cho MBKE theo Hợp đồng này. Các thông tin của Khách hàng đã cung cấp cho MBKE được xem là không có thay đổi trừ khi và cho đến khi MBKE nhận được thông báo cập nhật thông tin khác đi từ Khách hàng. MBKE sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại phát sinh do sự thay đổi hoặc cập nhật thông tin mà Khách hàng đã không thông báo cho MBKE.
- 8.10. Tìm hiểu và tuân thủ quy định về giao dịch chứng khoán phái sinh của pháp luật có liên quan và các quy định và quy chế có liên quan của UBCKNN, SGDCK và VSD.
- 8.11. Không gửi các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh mà việc gửi và thực hiện gửi các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh vi phạm hoặc có thể dẫn đến quy định của pháp luật Việt Nam, các quy định và hướng dẫn của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các quy định và quy chế có liên quan của UBCKNN, SGDCK, VSD, và các quy định của MBKE ban hành tại từng thời điểm.
- 8.12. Khách hàng có trách nhiệm:
- (a) Đăng ký số điện thoại di động, địa chỉ thư điện tử và/hoặc dịch vụ giao dịch trực tuyến để nhận thông báo hoặc các thông tin khác do MBKE cung cấp tại từng thời điểm.

- (b) Thường xuyên kiểm tra thông tin giao dịch trên tài khoản của Khách hàng thông qua các phương thức sau:
 - (i) tài khoản giao dịch trực tuyến (nếu có);
 - (ii) nhân viên hỗ trợ giao dịch;
 - (iii) các địa điểm giao dịch của MBKE; và
 - (iv) các kênh thông tin khác theo thông báo của MBKE tại từng thời điểm.
 - (c) Khách hàng có trách nhiệm ngay lập tức thông báo cho MBKE khi phát hiện kết quả giao dịch của Khách hàng bị sai lệch.
 - (d) Trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm MBKE thông báo kết quả giao dịch, nếu Khách hàng không có ý kiến hoặc MBKE không có thông báo đính chính kết quả giao dịch thì điều đó mặc nhiên được hiểu là (i) Khách hàng đã nhận kết quả giao dịch chứng khoán, (ii) kết quả giao dịch chứng khoán đó là chính xác và đầy đủ, và (iii) Khách hàng đồng ý với kết quả đó. Khách hàng cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm và không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện hoặc yêu cầu nào liên quan đến kết quả giao dịch chứng khoán này.
- 8.13. Thường xuyên cập nhật thông báo, quy định, hướng dẫn được đăng tải trên trang thông tin điện tử của MBKE và/hoặc tài khoản giao dịch trực tuyến của Khách hàng.
- 8.14. Khách hàng có nghĩa vụ truy cập trang thông tin điện tử của MBKE vào mỗi Ngày Giao dịch và cam kết đồng ý với tất cả các quy định của MBKE như được đề cập tại Điều 9.6 và Điều 9.8 của Hợp đồng này.
- 8.15. Khách hàng có nghĩa vụ thực hiện các quy định khác được quy định trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật và các quy định và quy chế có liên quan của UBCKNN, SGDC và VSD.

ĐIỀU 9. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA MBKE

- 9.1. MBKE có quyền sử dụng Tài sản Ký quỹ của Khách hàng để ký quỹ cho VSD đối với Vị thế mở của Khách hàng (đứng tên MBKE với tư cách là thành viên bù trừ).
- 9.2. MBKE có quyền tự động nộp Tiền Ký quỹ/Chứng khoán Ký quỹ từ Tài khoản Ký quỹ vào tài khoản ký quỹ tương ứng đứng tên VSD cho MBKE với tư cách là thành viên bù trừ hoặc rút tiền/chứng khoán ký quỹ từ tài khoản ký quỹ đứng tên VSD cho MBKE với tư cách là thành viên bù trừ về Tài khoản Ký quỹ tương ứng để đảm bảo các nghĩa vụ của Khách hàng tại MBKE và/hoặc VSD.
- 9.3. MBKE có quyền tạm ứng cho Khách hàng để thực hiện thanh toán lỗ Vị thế, thanh toán các khoản bồi thường được quy định tại Hợp đồng này.
- 9.4. MBKE có quyền tự động thu thuế, phí và lãi chậm trả phát sinh trên tổng dư nợ của Khách hàng, thu phí cho các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo biểu phí và lãi suất được niêm yết tại MBKE và/hoặc thông báo của MBKE tùy từng thời điểm. Khách hàng đồng ý rằng, MBKE được quyền (i) tự động trích hoặc giữ lại một phần tiền trong tài khoản tiền gửi ký quỹ (bao gồm cả Tiền Ký quỹ trong Tài khoản Tiền gửi Ký quỹ) của Khách hàng, và/hoặc (ii) bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán trong bất kỳ tài khoản giao dịch chứng khoán nào của Khách hàng mở tại MBKE và Tài khoản Chứng khoán Ký quỹ theo mức giá do MBKE toàn quyền quyết định để thanh toán các khoản thuế, phí và lãi phát sinh theo quy định trong Hợp đồng này. Trong trường hợp số tiền thu được từ việc bán chứng khoán theo đoạn (ii) trên đây vẫn còn dư sau khi thanh toán các khoản thuế, phí và lãi phát sinh của Khách hàng theo Hợp đồng này, MBKE sẽ hoàn trả số tiền còn lại này cho Khách hàng. Trong trường hợp số tiền thu được từ việc thực hiện các hành động tại các đoạn (i) và (ii) trên đây không đủ để thanh toán các khoản thuế, phí và lãi phát sinh của Khách hàng theo Hợp đồng này, phần tiền phải thanh toán còn thiếu tiếp tục được ghi nhận là nợ quá hạn của Khách hàng và Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho MBKE theo quy định tại Điều 7.3.
- 9.5. MBKE được phép xử lý Tài sản Ký quỹ, Vị thế đang mở trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh/Tài khoản Ký quỹ và tài sản khác trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường hoặc tài khoản giao dịch ký quỹ để xử lý các trường hợp Khách hàng không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho các Giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng.

- 9.6. MBKE có quyền quy định hoặc thay đổi danh mục Chứng khoán Được phép Ký quỹ, Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền, Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ xử lý, Giới hạn Vị thế, Thời hạn Thanh toán, các tỷ lệ ký quỹ khác áp dụng đối với giao dịch chứng khoán phái sinh, lãi suất tiền gửi, lãi suất đối với các khoản tạm ứng và bất kỳ khoản tiền chậm thanh toán nào và/hoặc bất kỳ các loại tỷ lệ và phí nào có liên quan tại từng thời điểm.

Các nội dung trên sẽ được MBKE công bố trên trang thông tin điện tử của MBKE (<https://www.maybank-kimeng.com.vn/>) mà không có nghĩa vụ phải thông báo trực tiếp cho Khách hàng. Trường hợp MBKE quyết định áp dụng chính sách riêng đối với Khách hàng, MBKE sẽ thông báo trực tiếp đến Khách hàng bằng tin nhắn SMS hoặc thư điện tử theo các thông tin Khách hàng đã cung cấp cho MBKE.

- 9.7. MBKE có quyền sắp xếp, bố trí, thay đổi nhân sự hỗ trợ Khách hàng trong quá trình cung cấp Dịch vụ.
- 9.8. Trong phạm vi tối đa mà pháp luật cho phép, Các Bên đồng ý rằng MBKE có quyền điều chỉnh, bổ sung các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này để phù hợp với quy định của pháp luật áp dụng và các quy chế và quy định có liên quan của UBCKNN, VSD và SGDCK tại từng thời điểm bằng việc công bố trên hệ thống giao dịch trực tuyến và/hoặc trang thông tin điện tử của MBKE. Các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng được điều chỉnh, bổ sung như vừa nêu là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng, có giá trị pháp lý ràng buộc Các Bên.
- 9.9. MBKE có quyền từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng nếu thấy yêu cầu hoặc lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh đó vi phạm hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam, các quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các quy định và quy chế có liên quan của UBCKNN, SGDCK và VSD, và các quy định liên quan của MBKE.

ĐIỀU 10. XỬ LÝ RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG CỦA MBKE

Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc UBCKNN và/hoặc VSD có yêu cầu khác, trong trường hợp MBKE mất khả năng thanh toán, bị mở thủ tục phá sản hoặc bị tuyên bố phá sản theo quy định pháp luật về phá sản hoặc khi MBKE bị đình chỉ/tạm ngừng hoạt động hoặc tiến hành giải thể theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan, Tài sản Ký quỹ trong Tài khoản Ký quỹ là tài sản của Khách hàng và sẽ không được sử dụng để xử lý theo quy định của pháp luật về phá sản, và không được phân chia cho các chủ nợ hoặc (các) thành viên/chủ sở hữu của MBKE dưới bất kỳ hình thức. Để tránh nhầm lẫn, Tài sản Ký quỹ của Khách hàng chỉ được sử dụng để thanh toán hoặc bảo đảm thanh toán cho các nghĩa vụ của Khách hàng theo quy định của Hợp đồng này (bao gồm cả các Nghĩa vụ Thanh toán), và phần còn lại của Tài sản Ký quỹ (nếu có) sau khi đã hoàn tất các nghĩa vụ của Khách hàng theo Hợp đồng này (bao gồm các Nghĩa vụ Thanh toán) sẽ được MBKE hoàn trả cho Khách hàng.

ĐIỀU 11. CAM KẾT, CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA KHÁCH HÀNG

Khi ký tên vào Hợp đồng này, Khách hàng theo đây cam kết, cam đoan và bảo đảm rằng:

- 11.1. Khách hàng đồng ý cung cấp các thông tin, tài liệu, chứng từ theo yêu cầu của MBKE phục vụ cho việc cung cấp Dịch vụ của MBKE. Khách hàng theo đây cam đoan và bảo đảm rằng các thông tin, tài liệu, chứng từ do Khách hàng cung cấp cho MBKE là đầy đủ và chính xác về mọi phương diện.
- 11.2. Khách hàng cam kết bồi thường cho MBKE toàn bộ thiệt hại phát sinh liên quan đến việc Khách hàng cung cấp thông tin không chính xác, sai sự thật, dù cố ý hoặc vô ý, dù một phần hay toàn bộ.
- 11.3. Khách hàng thừa nhận đã được: (a) MBKE giải thích, hướng dẫn, cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ, cũng như các quy định, quy chế có liên quan của MBKE được đề cập tại Hợp đồng này và liên quan đến giao dịch Chứng khoán Phái sinh, (b) MBKE thông báo đầy đủ về hoạt động của MBKE, và (c) MBKE tư vấn và giải thích rõ về các rủi ro phát sinh khi sử dụng Dịch vụ và Khách hàng đồng ý chấp nhận các rủi ro này.
- 11.4. Khách hàng cam kết rằng Khách hàng đã (a) đọc, hiểu và đồng ý các nguyên tắc, phương thức giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của MBKE, các điều khoản của Hợp đồng này và quy định của pháp luật liên quan, (b) đã được cung cấp các thông tin cần thiết cho việc đầu tư vào Chứng khoán Phái sinh bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin được trình bày trong Hợp đồng này và các giải thích, hướng dẫn và thông tin liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ từ MBKE, và (c) đã tự mình đưa ra quyết định đầu tư dựa trên những đánh giá, thẩm định của chính mình và dựa vào ý kiến tư vấn từ các chuyên gia tư vấn (nếu có).

- 11.5. Khách hàng thừa nhận đã được MBKE thông báo địa chỉ trang thông tin điện tử của MBKE và được MBKE hướng dẫn về cách thức truy cập và sử dụng trang thông tin điện tử này.
- 11.6. Khách hàng có khả năng quyết định đối với giao dịch Chứng khoán Phái sinh và có khả năng thanh toán Nghĩa vụ Thanh toán cho MBKE.
- 11.7. Đối với trường hợp đặt lệnh thông qua giao dịch trực tuyến, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng và nhận thức rằng phương thức giao dịch trực tuyến luôn tồn tại những rủi ro do lỗi của hệ thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi rủi ro mất mát hoặc thiệt hại phát sinh thông qua các phương tiện đặt lệnh nêu trên do các sự kiện bất khả kháng, lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào.
- 11.8. Trường hợp Khách hàng là tổ chức, Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng:
- (a) Khách Hàng được thành lập hợp lệ và hoạt động hợp pháp theo pháp luật của quốc gia/vùng lãnh thổ nơi Khách Hàng được thành lập;
 - (b) Khách hàng có thẩm quyền cần thiết và đã có được các chấp thuận cần thiết (dù là chấp thuận nội bộ hay chấp thuận, giấy phép, cho phép, đồng ý, phê duyệt do cơ quan nhà nước cấp hay thông báo, báo cáo đến cơ quan nhà nước) để ký kết, chuyển giao và thực hiện các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này;
 - (c) Cá nhân ký kết Hợp đồng này thay mặt Khách hàng có đầy đủ năng lực cần thiết và thẩm quyền phù hợp ký kết Hợp đồng này;
 - (d) Khách hàng không đang trong tình trạng giải thể, mất khả năng thanh toán hay phá sản theo các quy định của pháp luật hiện hành; và
 - (e) Việc Khách Hàng ký kết và thực hiện Hợp đồng này không (i) vi phạm bất kỳ quy định nào của điều lệ hoặc các văn kiện thành lập khác của Khách hàng, (ii) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm hay tạo thành một vi phạm theo bất kỳ pháp luật có liên quan nào, hoặc (iii) mâu thuẫn với, trái với hoặc dẫn đến vi phạm bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận quan trọng nào có giá trị ràng buộc đối với Khách hàng hoặc đối với tài sản của Khách hàng.
- 11.9. Trường hợp Khách hàng là cá nhân, Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng:
- (a) Khách hàng có đầy đủ năng lực hành vi dân sự của một cá nhân theo quy định của Bộ luật Dân sự (hoặc năng lực tương đương theo quy định của pháp luật của quốc gia/vùng lãnh thổ nơi Khách hàng có quốc tịch) và đã có được các chấp thuận cần thiết (dù là chấp thuận của vợ/chồng (nếu có) hay chấp thuận, giấy phép, cho phép, đồng ý, phê duyệt do cơ quan nhà nước cấp hay thông báo, báo cáo đến cơ quan nhà nước) và không cần có thêm bất kỳ chấp thuận, cho phép, phê duyệt hoặc thông báo nào khác để ký kết, chuyển giao và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Khách hàng theo Hợp đồng này; và
 - (b) Việc Khách hàng ký kết và thực hiện Hợp đồng này không (i) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm hay tạo thành một vi phạm theo bất kỳ pháp luật có liên quan nào, hoặc (ii) mâu thuẫn với, trái với hoặc dẫn đến vi phạm bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận quan trọng nào có giá trị ràng buộc đối với Khách hàng hoặc đối với tài sản của Khách hàng.
- 11.10. Khách hàng cam kết thanh toán đầy đủ Nghĩa vụ Thanh toán cho MBKE và bồi thường cho MBKE toàn bộ thiệt hại, dù trực tiếp hay gián tiếp, phát sinh từ việc Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này.
- 11.11. Khách hàng đồng ý rằng tất cả mọi thông tin, tài liệu được MBKE trích xuất từ hệ thống của MBKE liên quan đến tất cả các tài khoản giao dịch chứng khoán và tài khoản ký quỹ của Khách hàng tại MBKE có giá trị làm chứng cứ trong trường hợp phát sinh tranh chấp (nếu có) giữa Khách hàng và MBKE.
- 11.12. Khách hàng đồng ý rằng việc MBKE không thực hiện hoặc trì hoãn thực hiện nghĩa vụ của Hợp đồng này sẽ không được xem là vi phạm Hợp đồng hoặc không làm phát sinh khiếu nại, khiếu kiện chống lại MBKE nếu có nguyên nhân phát sinh từ hay liên quan đến sự kiện bất khả kháng. Vì mục đích của điều khoản này, “**sự kiện bất khả kháng**” bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp như: (a) sự hư hỏng đường truyền, hư hỏng phương tiện máy tính, hư hỏng thiết bị kết nối; (b) SGDCK, VSD hoặc bên có liên quan gặp sự cố trong khi thực hiện nghĩa vụ của bên đó; (c) chiến tranh, nổi loạn, bạo động, đình công, cháy nổ; (d) luật, chỉ thị, quy định, sắc lệnh, bản án của cơ quan nhà nước có thẩm

quyền; (e) các thiên tai như lũ lụt, giông bão, động đất và bất kỳ sự kiện nào khác xảy ra một cách khách quan mà MBKE không thể lường trước và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

ĐIỀU 12. THỜI HẠN HỢP ĐỒNG VÀ ĐIỀU KHOẢN CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- 12.1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký như được ghi trên trang đầu tiên của Hợp đồng và có thời hạn cho đến khi được chấm dứt theo quy định tại Điều 12.2 của Hợp đồng. Các sửa đổi, bổ sung đối với Hợp đồng sẽ là bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng.
- 12.2. Hợp đồng này chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
- (a) Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường bị đóng theo quy định tại hợp đồng mở tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán hoặc hợp đồng, thỏa thuận khác giữa Khách hàng và MBKE.
 - (b) Phụ thuộc vào Điều 12.3 dưới đây, Khách hàng đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho MBKE trong thời hạn tối thiểu ba mươi (30) ngày trước ngày chấm dứt Hợp đồng.
 - (c) MBKE đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng cách gửi thông báo cho Khách hàng bằng văn bản hoặc bằng thư điện tử đến địa chỉ tương ứng mà Khách hàng đã đăng ký tại MBKE trong thời hạn tối thiểu bảy (7) ngày trước ngày chấm dứt Hợp đồng. Ngoài việc thực hiện nghĩa vụ thông báo, MBKE sẽ không có nghĩa vụ phải thực hiện bất kỳ công việc nào khác để việc chấm dứt Hợp đồng theo quy định tại Điều 12.2(c) này có hiệu lực. Khi Hợp đồng bị chấm dứt theo quy định tại Điều 12.2(c) này, Khách hàng có nghĩa vụ phải thực hiện các công việc sau trong thời hạn không muộn hơn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Hợp đồng bị chấm dứt:
 - (i) thanh toán toàn bộ Nghĩa vụ Thanh toán cho MBKE; và
 - (ii) trực tiếp đến trụ sở của MBKE để thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của MBKE tại từng thời điểm liên quan đến Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh và Tài khoản Ký quỹ đã được MBKE cấp cho Khách hàng theo quy định tại Hợp đồng này. Trường hợp Khách hàng không trực tiếp đến trụ sở của MBKE theo quy định tại Điều 12.2(c)(ii) này, MBKE được toàn quyền xử lý các vấn đề liên quan theo quy định của MBKE tại từng thời điểm.
 - (d) Trong trường hợp Khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp đồng này mà theo đánh giá của MBKE là nghiêm trọng hoặc Khách hàng không khắc phục bất kỳ vi phạm Hợp đồng nào trong thời hạn do MBKE yêu cầu, MBKE sẽ có quyền (mà không phải là nghĩa vụ) chấm dứt Hợp đồng này bằng cách gửi thông báo cho Khách hàng bằng văn bản hoặc bằng thư điện tử đến địa chỉ tương ứng mà Khách hàng đã đăng ký tại MBKE trong thời hạn tối thiểu ba (3) ngày trước ngày chấm dứt Hợp đồng.
 - (e) MBKE không được phép cung cấp Dịch vụ theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, khi đó, việc chấm dứt Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định hoặc hướng dẫn của cơ quan nhà nước có liên quan.
 - (f) Hợp đồng bị chấm dứt theo các quy định của pháp luật Việt Nam và/hoặc các quy định và quy chế có liên quan của UBCKNN, SGDCK và VSD.
- 12.3. Trừ trường hợp Hợp đồng bị chấm dứt theo quy định tại Điều 12.2(c) trên đây, trong bất kỳ trường hợp nào khác mà Hợp đồng bị chấm dứt theo quy định tại Hợp đồng này, Khách hàng và MBKE đồng ý rằng:
- (a) Khách hàng có trách nhiệm thanh toán cho MBKE toàn bộ Nghĩa vụ Thanh toán trước hoặc trong ngày Hợp đồng bị chấm dứt. Nếu Khách hàng không thực hiện Nghĩa vụ Thanh toán, MBKE được quyền, ngay lập tức, bán toàn bộ hoặc một phần Tài sản Bảo đảm để thực hiện, thanh toán, hoặc bằng cách khác hoàn thành Nghĩa vụ Thanh toán của Khách hàng đối với MBKE. Tài sản còn lại của Khách hàng trên Tài khoản Ký quỹ sau khi thanh toán xong toàn bộ Nghĩa vụ Thanh toán sẽ được MBKE chuyển sang Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường và/hoặc tài khoản tiền gửi giao dịch chứng khoán thông thường của Khách hàng (nếu có); và
 - (b) Việc chấm dứt Hợp đồng chỉ có hiệu lực khi toàn bộ Nghĩa vụ Thanh toán của Khách hàng đã được thanh toán đầy đủ cho MBKE.
- 12.4. Cho dù có bất kỳ quy định nào khác đi trong Hợp đồng này, Điều 1, Điều 7.3, Điều 7.4, Điều 12.3, Điều 12.4, Điều 13 và Điều 14 sẽ tiếp tục duy trì hiệu lực sau khi Hợp Đồng này chấm dứt.

ĐIỀU 13. THÔNG BÁO

- 13.1. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các thông báo từ MBKE đến Khách hàng được xem là hợp lệ nếu đã được MBKE đăng tải trên trang thông tin điện tử của MBKE hoặc được MBKE đăng tải trên tài khoản giao dịch trực tuyến của Khách hàng hoặc được MBKE gửi cho Khách hàng bằng một trong các hình thức sau: thư tín, điện thoại, tin nhắn (SMS), fax, thư điện tử theo các thông tin của Khách hàng đã được cung cấp cho MBKE.
- 13.2. Một thông báo hoặc thông tin được gửi thành công khi đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của MBKE hoặc tại thời điểm ký nhận đối với thư chuyên phát nhanh, thời điểm báo cáo fax đã thành công đối với bản fax hoặc gửi thành công tin nhắn (SMS), thời điểm lưu bản ghi âm đối với điện thoại, thời điểm gửi thư điện tử thành công đối với thư điện tử.
- 13.3. Nếu Khách hàng thay đổi thông tin nhận thông báo thì Khách hàng phải cung cấp ngay lập tức cho MBKE. Nếu Khách hàng không cung cấp kịp thời thông tin nhận thông báo dẫn tới thông báo bị thất lạc thì lỗi hoàn toàn thuộc về Khách hàng.

ĐIỀU 14. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 14.1. Khách hàng thừa nhận đã đọc kỹ, hiểu rõ các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng này, việc ký kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc. Khách hàng cam kết thực hiện đúng, kịp thời và đầy đủ các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng này.
- 14.2. Hợp đồng này thay thế cho bất kỳ thỏa thuận nào trước đây (nếu có) giữa MBKE và Khách hàng liên quan đến việc MBKE cung cấp Dịch vụ cho Khách hàng. Tất cả các điều khoản và từng phần của các điều khoản của Hợp đồng này sẽ có hiệu lực riêng và độc lập với các điều khoản khác. Nếu có bất kỳ điều khoản nào vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thi hành theo quy định của pháp luật, thì hiệu lực, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các điều khoản còn lại của Hợp đồng này sẽ không bị ảnh hưởng dưới bất kỳ hình thức nào.
- 14.3. Hợp đồng này được điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến Hợp đồng này mà không thể được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải, Các Bên đồng ý tranh chấp đó sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (“VIAC”) theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC. Các Bên đồng ý các quy định sau liên quan đến việc giải quyết tranh chấp tại VIAC: (a) số lượng trọng tài viên là một (1), (b) địa điểm trọng tài là tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, và (c) ngôn ngữ trọng tài là tiếng Việt.

KHÁCH HÀNG**CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN
MAYBANK KIM ENG**.....
(Ký và ghi rõ họ tên).....
(Ký và ghi rõ họ tên)**GIAO DỊCH VIÊN**

Tôi đã kiểm tra thông tin của Khách hàng.

Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh của Khách hàng:

--	--	--	--	--	--	--	--

.....
(Ký và ghi rõ họ tên)